

Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XUÂN HÒA VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13.../BC-XHC

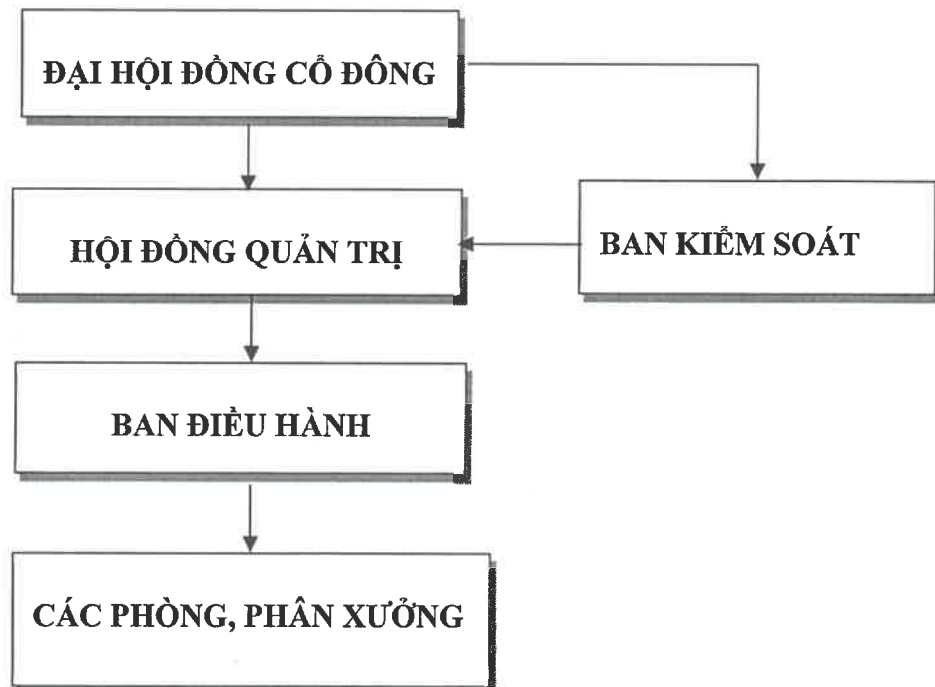
Vĩnh Phúc, ngày 01 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty 6 tháng/ năm 2021

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN HÒA VIỆT NAM**
- Địa chỉ trụ sở chính: Đ. Nguyễn Văn Linh, P. Xuân Hòa, TP. Phúc Yên, T. Vĩnh Phúc
- Điện thoại: 02113.863.244 Fax: 02113.863.019 Email: xuanhoa@xuanhoa.vn
- Vốn điều lệ: 210.965.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: XHC
- Mô hình quản trị công ty:



Đại hội đồng cổ đông: Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần, hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và theo Điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam.

Hội đồng quản trị: gồm 05 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu. Hội đồng quản trị bổ nhiệm cơ quan Tổng Giám đốc để điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty:

Ban Điều hành gồm 04 thành viên:

- + Tổng Giám đốc Công ty: 01 người
- + Phó Tổng Giám đốc Công ty: 01 người
- + Kế toán trưởng: 01 người
- + Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Vật tư: 01 người

Ban kiểm soát: gồm 03 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu: Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.

Các Phòng ban nghiệp vụ: gồm 17 phòng ban, chi nhánh, phân xưởng.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Công ty chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| TT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|----|------------------------------|------------|---|
| 1 | Số 04/NQ- ĐHĐCĐ | 23/04/2021 | Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty CP Xuân Hòa Việt Nam |

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2021)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| TT | Thành viên HĐQT | Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) | Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập | |
|----|------------------|---|--|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Đào Đức Chính | Chủ tịch HĐQT | 11/04/2020 (tái bầu cử) | |
| 2 | Đoàn Hương Sơn | Thành viên HĐQT | 11/04/2020 (tái bầu cử) | |
| 3 | Nguyễn Đức Cường | Thành viên HĐQT | 11/04/2020 | |
| 4 | Lê Duy Anh | Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc | 11/04/2020 (tái bầu cử) | |
| 5 | Lê Việt Bằng | Thành viên HĐQT/ Giám đốc Vật tư | 11/04/2020 (tái bầu cử) | |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| TT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|----|------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Đào Đức Chính | 5 | 100% | |
| 2 | Đoàn Hương Sơn | 5 | 100% | |
| 3 | Nguyễn Đức Cường | 5 | 100% | |
| 4 | Lê Duy Anh | 5 | 100% | |
| 5 | Lê Việt Bằng | 5 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- 6 tháng đầu năm 2021 trước tình hình kinh tế gặp nhiều khó khăn do tiếp tục bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID -19 trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, HĐQT đã giám sát chặt chẽ và có những chỉ đạo đúng đắn, kịp thời đến Ban giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển Công ty, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 do Đại hội đồng cổ đông giao.

- Chỉ đạo Ban điều hành tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

- Chỉ đạo Ban điều hành điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp tình hình kinh tế thị trường trong năm 2021.

- Không ngừng cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến.

- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.

- Tăng cường công tác đầu tư truyền thông, phát triển thương hiệu.

- Đầu tư cho công tác quản lý nhân sự, đào tạo.

- Nâng cao quản trị rủi ro về pháp lý, kiểm soát nội bộ, sát sao trong công tác bảo vệ môi trường, an toàn trong lao động.

- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ.

- Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và các hoạt động quản trị khác.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

**5. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị
(Báo cáo 6 tháng đầu năm 2021)**

| TT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|----|------------------------------|------------|--|--------------------|
| 1 | Số 01/NQ-HĐQT | 24/02/2021 | Tạm ứng chi cổ tức năm 2020 bằng tiền (20%) | 5/5 (100%) |
| 2 | Số 02/NQ-HĐQT | 01/03/2021 | Đầu tư khuôn sản xuất các dòng sản phẩm ghế xoay | 5/5 (100%) |
| 3 | Số 03/NQ-HĐQT | 19/3/2021 | Đánh giá tình hình hoạt động SXKD và xác lập các mục tiêu 2021, chuẩn bị ĐHCĐ thường niên 2021 | 5/5 (100%) |
| 4 | Số 05/NQ-HĐQT | 23/4/2021 | Thông qua kết quả SXKD quý I/2021 và kế hoạch SXKD quý II/2021 | 5/5 (100%) |
| 5 | Số 06/NQ-HĐQT | 18/6/2021 | Ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Vietcombank | 5/5 (100%) |

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2021)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

| TT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|----|----------------|----------------------|---|---------------------|
| 1 | Đào Ngọc Thu | Trưởng ban kiểm soát | 11/04/2020 (tái bầu cử) | Cử nhân Kế toán |
| 2 | Tạ Minh Châu | Thành viên BKS | 11/04/2020 (tái bầu cử) | Cử nhân Kế toán |
| 3 | Nguyễn Duy Anh | Thành viên BKS | 23/04/2021 | Cử nhân Kế toán |

2. Cuộc họp của BKS

| TT | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|----|----------------|---------------------|-------------------|------------------|----------------------------------|
| 1 | Đào Ngọc Thu | 2 | 100% | 100% | |
| 2 | Tạ Minh Châu | 2 | 100% | 100% | |
| 3 | Nguyễn Duy Anh | 1 | 50% | 100% | Được bầu vào BKS từ tháng 4/2021 |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và phối hợp thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động quản trị kinh doanh và điều hành của công ty.

6 tháng đầu năm 2021 Ban kiểm soát đã thực hiện được những công việc sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty.

- Thường xuyên trao đổi với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc nhằm mục đích đảm bảo những hoạt động của công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của Cổ đông.

- Tham gia họp định kỳ để triển khai công việc theo nhiệm vụ, chức năng được giao, bám sát nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Xem xét báo cáo tài chính, chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty định kỳ.

- Hỗ trợ các đơn vị, BGD trong việc giám sát thực hiện mục tiêu giảm chi phí, tăng lợi nhuận.

Kết quả giám sát đối với HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý của Công ty.

- 6 tháng đầu năm 2021 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, BGD trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Đánh giá hoạt động của HĐQT: HĐQT đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo đúng đắn, kịp thời Ban giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty trước tình hình kinh tế gặp nhiều khó khăn trong năm 2021.

- Đánh giá hoạt động của BGD: Ban kiểm soát đánh giá rất cao những cố gắng và nỗ lực của BGD trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh linh hoạt phù hợp với sự thay đổi của nền kinh tế thị trường hiện nay.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình trong việc phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc. Ban giám đốc cũng đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát được tiếp cận với tài liệu để kiểm tra tính sát thực của thông tin.

- 6 tháng đầu năm 2021, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng vai trò kiểm tra, giám sát đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|-----------------------------|--|
| 1 | Lê Duy Anh | 21/04/1973 | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh | 02/11/2015 02/11/2020 (tái bổ nhiệm lại) |
| 2 | Đặng Thanh Thùy | 09/10/1975 | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh | 02/11/2015 02/11/2020 (tái bổ nhiệm lại) |
| 3 | Lê Việt Bằng | 20/10/1971 | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh | 27/03/2017 |
| 4 | Bùi Tiến Tuấn | 12/06/1979 | Cử nhân Kế toán | 26/08/2020 |

V. Kế toán trưởng

| Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|---------------|---------------------|-------------------------------|---------------------------|
| Bùi Tiến Tuấn | 12/06/1979 | Cử nhân Kế toán | 26/08/2020 |

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- CEO
- Kỹ năng lãnh đạo
- Quản lý sản xuất
- Kỹ năng đấu thầu qua mạng
- Các tiêu chuẩn Quốc tế: FCCA, SCS, BSCI, ISO 45001

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty (6 tháng đầu năm 2021).

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| TT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty/ |
|----|---------------------|---------------------------------|---------------------|--|---------------------------------------|---|---|-------|------------------------------------|
| 1 | Đào Đức Chính | 018C666180 | Chủ tịch HĐQT | 001061008181 Cấp ngày 25/11/2016 tại Bộ Công an | Số 111, Trích Sài, Tây | 02/11/2015 | | | Người nội bộ |

| TT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty/ |
|----|---------------------|---------------------------------|------------------------|---|---|---|---|-------|--|
| | | | | | Hồ, Hà Nội | | | | |
| 2 | Đoàn Hương Sơn | 018C111289 | TV HDQT | 011637662 Cấp ngày 23/12/2010 | P101, nhà F8 TTDCĐ ĐL, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội | 02/11/2015 | | | Người nội bộ/ Sở hữu > 10% số cổ phiếu |
| 3 | Lê Duy Anh | | TV HDQT/ Tổng giám đốc | 012936782 Cấp ngày 24/7/2010 Tại CA TP Hà Nội | P503, C1B, TT Rau quả, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội | 02/11/2015 | | | Người nội bộ |
| 4 | Lê Việt Bằng | | TV HDQT | 011558845 Cấp ngày 17/08/2010 | B2.F55. KTT Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội | 27/03/2017 | | | Người nội bộ |
| 5 | Nguyễn Đức Cường | | TV HDQT | 011907433 Cấp ngày 25/10/2007 | Số 42, Tổ 44, Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội | 27/03/2017 | | | Người nội bộ |
| 6 | Đặng Thanh Thùy | | Phó Tổng | 135603691 | Xuân Hòa, Phúc | 02/11/2015 | | | Người nội bộ |

| TT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty/ |
|----|--------------------------------|---------------------------------|---------------------|---|---|---|---|-------|------------------------------------|
| | | | giám đốc | Cấp ngày 10/09/2009 tại CA Vĩnh Phúc | Yên, Vĩnh Phúc | | | | |
| 7 | Bùi Tiến Tuấn | | Kế toán trưởng | 036079007083 Cấp ngày 04/06/2019 tại Bộ Công an | Trung Nhi, Phúc Yên, Vĩnh Phúc | 26/08/2020 | | | Người nội bộ |
| 8 | Đào Ngọc Thu | | TB Kiểm soát | 001174022261 cấp ngày 07/10/2019 | 84 Ngọc Khánh, Hà Nội | 27/03/2017 | | | Người nội bộ |
| 9 | Tạ Minh Châu | | TV BKS | 001185026205 Cấp ngày 07/08/2018 tại Bộ Công an | Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội | 25/03/2019 | | | Người nội bộ |
| 10 | Nguyễn Duy Anh | | TV BKS | 001087011144 Cấp ngày 22/03/2016 tại Bộ công an | Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội | 23/04/2021 | | | Người nội bộ |
| 10 | Công ty CP Đầu tư VAC Việt Nam | | | 0106708057 Cấp ngày 09/06/2017 tại Sở KHĐT TP Hà Nội | Số 171 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội | 02/11/2015 | | | Sở hữu > 10% số cổ phiếu |
| 11 | Bùi Thị Hiền | | | 012936783 cấp ngày 07/04/2011 Tại CA TP Hà Nội | P503, C1B, TT Rau quả, Láng | 30/06/2017 | | | Sở hữu > 10% số cổ phiếu |

| TT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty/ |
|----|---------------------|---------------------------------|---------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|------------------------------------|
| | | | | | Hạ, Đống Đa, Hà Nội | | | | |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|--|--|---------|
| | | | | | | | | |

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

| TT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|----|---------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------------------|---------|--|---------------------|--|---------|
| | | | | | | | | | |

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

- Công ty TNHH Toyota Boshoku Việt Nam: Cung cấp các chi tiết, linh kiện của ghế ô tô, tấm lót sàn ô tô.

- Công ty cổ phần sản xuất và thương mại Miền Quê: Cung cấp sản phẩm nội thất văn phòng.

- Công ty TNHH thương mại và xuất nhập khẩu Nam Hoa: Cung cấp sản phẩm nội thất văn phòng.

- Công ty cổ phần Đầu tư Thương Mại Tràng An: Cung cấp dịch vụ bánh kẹo

- Công ty ô tô Cầu Giấy: Cung cấp sản phẩm nội thất văn phòng.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: **Không có**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng/ năm 2021)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

| TT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|----|--------------------|---------------------------------|------------------------------|--|---|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Đào Đức Chính | 018C666180 | Chủ tịch HĐQT | 001061008181 Cấp ngày 25/11/2016 tại Bộ Công an | Số 111, Trích Sài, Tây Hồ, Hà Nội | 1,722,632 | 8,17% | |
| 2 | Đoàn Hương Sơn | 018C111289 | TV HĐQT | 011637662 Cấp ngày 23/12/2010 | P101, nhà F8 TTĐCC ĐL, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội | 2,507,323 | 11.89% | |
| 3 | Trần Thị Hồng Lam | | | 011669711 Cấp ngày 20/03/2012 tại TP CA Hà Nội | P904 CT6 CC Mỹ Đình Sông Đà, Từ Liêm, Hà Nội | 609,584 | 2.89% | |
| 4 | Lê Duy Anh | | TV HĐQT/ Tổng giám đốc | 012936782 Cấp ngày 24/7/2010 Tại CA TP Hà Nội | P503, C1B, TT Rau quả, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội | 515,800 | 2.44% | |
| 5 | Bùi Thị Hiền | | | 012936783 cấp ngày 07/04/2011 Tại CA TP Hà Nội | P503, C1B, TT Rau quả, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội | 3,424,482 | 16.23% | |
| 7 | Nguyễn Thị Vân Anh | | | 001172015225 Cấp ngày 04/05/2018 tại Bộ Công An | P 305, CT1, Chung cư 125 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội | 300,300 | 1.42% | |
| 8 | Nguyễn Đức Cường | | TV HĐQT | 011907433 Cấp ngày 25/10/2007 | Số 42, Tổ 44, Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội | 362,500 | 1.72% | |

| TT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|----|------------------|---------------------------------|------------------------------|--|--|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 9 | Nguyễn Văn Hương | | | 001181022180 Cấp ngày 17/04/2018 tại Bộ công an | Phòng 2705 Tòa nhà N07 B12 KĐT Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội | 891,800 | 4.23% | |
| 10 | Đặng Thanh Thủy | | Phó Tổng giám đốc | 135603691 Cấp ngày 10/09/2009 tại CA Vĩnh Phúc | Xuân Hòa, Phúc Yên, Vĩnh Phúc | 525,600 | 2.49% | |
| 11 | Đặng Văn Sửu | | | 280998895 Cấp ngày 13/07/2007 tại CA Bình Dương | Thị xã Dĩ An, Dĩ An, Bình Dương | 400 | 0.002% | |
| 12 | Đào Ngọc Thu | | TB Kiểm soát | 001174022261 cấp ngày 07/10/2019 | 84 Ngọc Khánh, Hà Nội | 96,876 | 0.46% | |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

| TT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm |
|----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|------------------|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TH,

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH HĐQT
Đào Đức Kinh

1
 2
 3
 4
 5
 6
 7
 8
 9
 10
 11
 12
 13
 14
 15
 16
 17
 18
 19
 20
 21
 22
 23
 24
 25
 26
 27
 28
 29
 30
 31
 32
 33
 34
 35
 36
 37
 38
 39
 40
 41
 42
 43
 44
 45
 46
 47
 48
 49
 50
 51
 52
 53
 54
 55
 56
 57
 58
 59
 60
 61
 62
 63
 64
 65
 66
 67
 68
 69
 70
 71
 72
 73
 74
 75
 76
 77
 78
 79
 80
 81
 82
 83
 84
 85
 86
 87
 88
 89
 90
 91
 92
 93
 94
 95
 96
 97
 98
 99
 100